TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 02-7-2018
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Quế
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Tấn Lộc
2. Ông Lý Quốc Cường

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Phượng Kiều, là Thư ký Toà án nhân dân huyện Thới Bình.

Trong ngày 02 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 324/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2018 về tranh chấp ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Trần Văn C, sinh năm 1969 (có mặt)
Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau
2. Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Tú E, sinh năm 1969 (có mặt)
Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Các đương sự thống nhất trình bày:*

Về hôn nhân: Ông C và bà E chung sống với nhau từ năm 1990, có tổ chức đám cưới, nhưng không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Nay ông C yêu cầu ly hôn được bà E đồng ý.

Về con chung: Có 03 người con chung đều đã trưởng thành.

Về nợ chung: Không có.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận

Tại phiên tòa hôm nay: Các đương sự xác định hiện nay không còn sống chung, đã ly thân từ năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông C và bà E tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1990, nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Căn cứ khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình không công nhận quan hệ hôn nhân giữa các đương sự.

[2] Các đương sự có 03 người con chung đã trưởng thành nên không xem xét.

[3] Các đương sự tự thỏa thuận về chia tài sản chung và xác định không có nợ chung.

[4] Ông C là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[5] Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa, nên thời hạn kháng cáo được tính từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Không công nhận ông Trần Văn C và bà Huỳnh Thị Tú E là vợ chồng.

2. Ông C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Phần ông C nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005459 ngày 08/5/2018 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình phát hành được khấu trừ.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Phòng KTNV&THA TAnd tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Trọng Quế